TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/DS - ST
Ngày 14 - 7 - 2023.
V/v *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Bá
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Châu Ngọc Tứ
2. Bà Nguyễn Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2022/TLST- DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng thương mại cổ phần SG. Địa chỉ: đường Kỳ Khởi Nghĩa, phường VTS, Quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng B, sinh năm 1974 – Phó phòng giao dịch TB – Sacombank. Địa chỉ: Tổ 02, thôn Liễu Trì, xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam - là người đại diện theo ủy quyền *(Văn bản ủy quyền ngày 12/6/2023)*. Có mặt.

- **Bị đơn**: Ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Lộc Đ (NA), xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/6/2022 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SG (*Sau đây gọi tắt là: Sacombank*) và các văn bản tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 06/03/2017, ông Nguyễn Quốc Th và Sacombank ký kết "*Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng*". Căn cứ vào thu nhập của ông Nguyễn Quốc Th, Sacombank đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Nguyễn Quốc Th đã kích hoạt sử dụng thẻ từ ngày 31/3/2017 và đã thực hiện các giao dịch phát sinh

với tổng số tiền là 166.877.177 đồng. Trong đó số tiền giao dịch sử dụng là 125.300.000 đồng, phí trễ hạn 1.455.725, phí thường niên 1.216.000 đồng, phí vượt hạn mức 50.000 đồng, lãi trong hạn 38.855.452 đồng (2,6%/tháng). Số tiền ông Nguyễn Quốc Th nộp vào thẻ là 122.890.984 đồng. Như vậy, ông Nguyễn Quốc Th còn nợ lại Ngân hàng số tiền là 43.986.193 đồng. Trong đó, nợ gốc là 17.083.385 đồng, nợ lãi quá hạn là 26.902.808 đồng. Do ông Nguyễn Quốc Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định tại Điều 2 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Sacombank nên ngày 30/6/2020 Sacombank đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (3,9%/tháng) theo quy định tại Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Sacombank. Vì vậy, Sacombank khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Quốc Th phải trả số tiền nợ tính đến ngày 07/7/2023 là 43.986.193 đồng, trong đó, nợ gốc là 17.083.385 đồng, nợ lãi quá hạn là 26.902.808 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất đã quy định tại hợp đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho bị đơn ông Nguyễn Quốc Th tại địa chỉ khi ký kết hợp đồng nhưng bị đơn ông Nguyễn Quốc Th vẫn không đến Tòa án tham gia tố tụng, không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án để được xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký được phân công đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã giải thích rõ quyền và nghĩa vụ của đương sự, tạo điều kiện cho đương sự tự định đoạt. Đại diện nguyên đơn khi tham gia giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại địa chỉ khi giao kết hợp đồng nhưng không tham gia tố tụng mặc dù Tòa án đã tiến hành các biện pháp tống đạt theo quy định pháp luật là chấp hành pháp luật tố tụng chưa nghiêm nên phải chịu trách nhiệm đối với nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho thấy giữa Sacombank và ông Nguyễn Quốc Th có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng vào ngày 06/3/2017, ông Thạch đã kích hoạt sử dụng thẻ và thực hiện các giao dịch rút, nộp tiền nên phát sinh lãi suất 2,6%/tháng và các khoản phí theo thỏa thuận của hợp đồng. Tính đến ngày 07/7/2023 ông Nguyễn Quốc Th còn nợ Sacombank số tiền là 43.986.193 đồng, trong đó, nợ gốc là 17.083.385 đồng, nợ lãi quá hạn là 26.902.808 đồng. Do đó, Sacombank khởi kiện là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 179, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 463, Điều 466; Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu

cầu khởi kiện của Sacombank. Buộc ông Nguyễn Quốc Th có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 07 tháng 7 năm 2023 là 43.986.193 đồng, trong đó, nợ gốc là 17.083.385 đồng, nợ lãi quá hạn là 26.902.808 đồng. Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Quốc Th trả nợ vay theo "*Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng*". Bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại thôn Lộc Đ (nay là thôn NA), xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhiều lần để ông Nguyễn Quốc Th tham gia phiên họp, hòa giải nhưng ông Thạch cố tình vắng mặt. Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết công khai xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đến nay, ông Nguyễn Quốc Th vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt ông Nguyễn Quốc Th.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SG (*Sau đây gọi tắt là:* Sacombank) yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Núi Thành giải quyết buộc bị đơn ông Nguyễn Quốc Th phải trả số nợ gốc và lãi tính đến ngày 07 tháng 7 năm 2023 là 43.986.193 đồng, trong đó, nợ gốc là 17.083.385 đồng, nợ lãi quá hạn là 26.902.808 đồng. Hội đồng xét xử nhận định, ngày 06/3/2017 giữa Sacombank và ông Nguyễn Quốc Th ký kết "*Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng*" với hạn mức tín dụng là 20.000.000 đồng. Sau khi ký kết, Sacombank đã mở thẻ tín dụng số 356480-7834, ông Thạch kích hoạt sử dụng thẻ vào ngày 31/3/2017. Việc giao kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, các thỏa thuận, giao kết đều phù hợp với quy định pháp luật nên có hiệu lực pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, ông Thạch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận của các bên tại Điều 2 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Sacombank. Do đó, nguyên đơn căn cứ vào Điều 34 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Sacombank để khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc Th trả khoản nợ gốc và lãi là có căn cứ và đúng pháp luật. Xét, về số tiền mà nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Quốc Th trả nợ thì thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã thể hiện, tính đến thời điểm ngày 07/7/2023 ông Nguyễn Quốc Th còn nợ Sacombank số tiền là 43.986.193 đồng, trong đó, nợ gốc là 17.083.385 đồng, nợ lãi quá hạn là 26.902.808 đồng. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Quốc Th phải có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn.

[3]. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các đương sự trong vụ án phải chịu án phí dân sự như sau:

Bị đơn ông Nguyễn Quốc Th phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm đối với số tiền theo yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là 43.986.193 đồng tương ứng với số tiền án phí là 2.199.000 đồng (*Hai triệu, một trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Nguyên đơn Sacombank không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 179, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 463, Điều 466; Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SG (Sacombank) đối với bị đơn ông Nguyễn Quốc Th. Buộc ông Nguyễn Quốc Th phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG (Sacombank) số tiền là 43.986.193 đồng (*Bốn mươi ba triệu, chín trăm tám sáu triệu, một trăm chín ba đồng*). Trong đó, nợ gốc là 17.083.385 đồng (*Mười bảy triệu, không trăm tám mươi ba nghìn, ba trăm tám lăm đồng*), nợ lãi quá hạn là 26.902.808 đồng (*Hai mươi sáu triệu, chín trăm lẻ hai nghìn, tám trăm lẻ tám đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm *(Ngày 14/7/2023)* cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Quốc Th phải còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất của các bên thỏa thuận tại "*Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng"* ngày 06/3/2017.

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Quốc Th phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 2.199.000 đồng (*Hai triệu, một trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Trả lại số tiền tạm ứng án phí 880.000 đồng theo biên lai thu số 0011449 ngày 16/11/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG (Sacombank).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(14/7/2023)*. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Núi Thành
- Các đương sự
- Thi hành án.
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Công Bá